

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7
TỈNH QUẢNG TRỊ

Số: 69/2026/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quảng Trị, ngày 29 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 72/2026/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 3 năm 2026 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Trần Thị Hoài N, sinh năm 1995; căn cước công dân số D; địa chỉ: Thôn D, xã K, tỉnh Quảng Trị.

- *Bị đơn*: Anh Võ Minh V, sinh năm 1992; căn cước công dân số D1; địa chỉ: Thôn D, xã K, tỉnh Quảng Trị.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Hoài N và anh Võ Minh V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Trần Thị Hoài N và anh Võ Minh V thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số: 119 ngày 25/12/2017 của Ủy ban nhân dân thị trấn K, huyện H, tỉnh Quảng Trị, nay là: Xã K, tỉnh Quảng Trị).

- *Về con chung*: Chị Trần Thị Hoài N và anh Võ Minh V có 02 con chung là cháu Võ Trần Tuệ N1, sinh ngày 04/01/2018 và cháu Võ Trần Minh Đ, sinh ngày 01/01/2023. Khi ly hôn chị Trần Thị Hoài N và anh Võ Minh V thỏa thuận giao các cháu Võ Trần Tuệ N1 và Võ Trần Minh Đ cho chị Trần Thị Hoài N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Võ Minh V không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Chị Trần Thị Hoài N và anh Võ Minh V đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Trần Thị Hoài N và anh Võ Minh V thỏa thuận, chị Trần Thị Hoài N chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Trần Thị Hoài N đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu: BLTU/26E số: 0001129 ngày 24/3/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị. Chị Trần Thị Hoài N được hoàn trả số tiền chênh lệch còn lại là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND 7, tỉnh Quảng Trị;
- Phòng THADS khu vực 7;
- UBND xã Khe Sanh;
- CA xã Khe Sanh, tỉnh Quảng Trị
- Các đương sự;
- Lưu Tổ HC-TP;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

Lê Mạnh Lưu

